

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52 /2019/HNGĐ-ST

Ngày: 15.8.2019

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Yến Trinh**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Ánh Hồng**

2. Bà **Phan Thị Hồng Diễm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cần Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức tham gia phiên tòa: Bà **Phan Thị Thơ** – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đức xét xử sơ thẩm công Ki vụ án thụ lý số 211/2019/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Đ**, sinh năm: 1983

- *Bị đơn:* Anh **Huỳnh Văn G**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Ấp Tây, xã LHT, huyện C, tỉnh Long An

(*Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/5/2019 và lời Ki tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Đ trình bày như sau: Chị và anh G cưới nhau ngày 06/02/2007, do tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã LHT, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc nguyên nhân là do anh G ăn chơi cờ bạc không lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Ngoài ra anh G còn đánh đập chị, có lời lẽ xúc phạm cha mẹ của chị và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên từ năm 2018 vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh G.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Trần Trọng K, sinh ngày 15/5/2008, hiện đang ở với cha và Huỳnh Ngọc Tường V, sinh ngày 13/3/2015 hiện đang ở với mẹ. Khi ly hôn chị Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Tường V, để anh G tiếp tục nuôi con chung tên Trọng K và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Huỳnh Văn G trình bày ý kiến tại bản tường trình ngày 22 tháng 7 năm 2019 như sau: Về thời gian cưới, đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và thời gian vợ chồng sống ly thân chị Đ trình bày trong đơn khởi kiện là đúng. Do đó chị Đ yêu cầu ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Trần Trọng K, sinh ngày 15/5/2008 và Huỳnh Ngọc Tường V, sinh ngày 13/3/2015 đúng như chị Đ nêu. Khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con tên Trọng K, đồng ý để chị Đ tiếp tục nuôi con tên Tường V và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng có 01 căn nhà và 01 chiếc xe Future Neo hiện do chị Đ đang quản lý, sử dụng tuy nhiên anh không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung vợ chồng mà để vợ chồng tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức phát biểu quan điểm:

* Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng đồng thời chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

* Về nội dung:

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Trần Trọng K, sinh ngày 15/5/2008 và Huỳnh Ngọc Tường V, sinh ngày 13/3/2015. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của chị Đ và anh G để chị Đ tiếp tục nuôi con tên Tường V, anh G tiếp tục nuôi con tên Trọng K và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết và nợ chung không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Huỳnh Văn G nhưng anh G có đơn xin được giải quyết, xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh G.

*** Về nội dung:**

[1] Chị Trần Thị Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn G là quan hệ pháp luật “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Chị Đ và anh G cưới nhau có đăng ký kết hôn ngày 20/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã LHT, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa chị Đ yêu cầu được ly hôn với anh G vì tình cảm vợ chồng không còn nữa nên không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc. Xét thấy tại văn bản trình bày ý kiến anh G cũng đồng ý ly hôn với chị Đ vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đ cho chị Đ được ly hôn với anh G.

[3] Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Trần Trọng K, sinh ngày 15/5/2008 hiện đang sống với cha và Huỳnh Ngọc Tường V, sinh ngày 13/3/2015 hiện đang sống với mẹ. Chị Đ và anh G thống nhất để chị Đ tiếp tục nuôi Tường V, anh G tiếp tục nuôi Trọng K và không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của chị Đ và anh G về con chung và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Chị Đ và anh G được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Chị Đ và anh G đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản mà để vợ chồng tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước tại phiên tòa là có căn cứ.

[7] Về án phí: Chị Trần Thị Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Đ được ly hôn với anh Huỳnh Văn G.

2. Về nuôi con chung: Chị Đ được tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Ngọc Tường V, sinh ngày 13/3/2015. Anh G được tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Trần Trọng K, sinh ngày 15/5/2008.

Chị Đ và anh G không ai phải cấp dưỡng nuôi con nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Đ phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0001271 ngày 27/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đức, chị Đ đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đức;
- CCTHADS huyện Cần Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã LHT;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TRẦN THỊ YẾN TRINH

**Thành Viên
Hội Đồng Xét Xử**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến Trinh

